

Bản án số: 31/2024/ HS - ST

Ngày: 26/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đặng Xuân Sơn
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Mai Thị Trang - Bí thư đoàn xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá.
2. Bà Nguyễn Thị Tường Vân - Bán bộ hưu trí thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc.
- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/TLST - HS ngày 04 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST - HS ngày 12/9/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn A - Sinh ngày 11/01/2000

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú hiện nay: Khu phố P, thị trấn K, huyện Th, tỉnh Thanh Hoá. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T - sinh năm 1972 và bà Đặng Thị T - sinh năm 1971; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo có vợ là Trần Thị D, sinh năm 1999 (Đã ly hôn tháng 3 năm 2024). Bị cáo có 01 con sinh năm 2020; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 19/01/2023 Nguyễn Tuấn A bị công an huyện Thạch Thành, Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo đã chấp hành xong ngày 13/02/2023. Tuy nhiên vào tháng 12 năm 2023 bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nên chưa đủ thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2024 đến ngày 17/5/2024 được áp thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người bị hại: Cháu Nguyễn Ngọc L - Sinh ngày 21/3/2009

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố N, thị trấn K, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện cho người bị hại: Ông Nguyễn Quốc H - Sinh năm 1974 (Bố đẻ)

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố N, thị trấn K, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

(Người bị hại và người đại diện cho người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại cháu Nguyễn Ngọc L: Ông Phạm Thanh Tùng - Trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh trợ giúp pháp lý số 05, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Đ - Sinh năm 1964 (Vắng mặt)

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Khang Đình, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn A (sinh năm 2000, trú tại khu phố Phú Sơn, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa) có mối quan hệ yêu đương với cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 21/3/2009 (trú tại Khu phố N, thị trấn K, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa). Ngày 01/4/2024, Nguyễn Tuấn A cùng bạn mình là Mai Việt Hoàng (SN 2000, trú tại khu phố 3, thị trấn Kim Tân, Thạch Thành) từ Campuchia về nước và đáp máy bay ở Cảng hàng không Thọ Xuân, Thanh Hóa, trước đó cháu Nguyễn Ngọc L có hẹn sẽ đến đón Tuấn A ở sân bay. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, cháu Nguyễn Ngọc L thuê xe taxi sang sân bay đón Tuấn A, sau đó cả Nguyễn Tuấn A, Mai Việt Hoàng và cháu Nguyễn Ngọc L cùng ngồi xe taxi về thị trấn K, huyện Th, Thanh Hóa. Trên đường về, Nguyễn Tuấn A mượn điện thoại của anh Hoàng rồi đưa cho L mượn để liên lạc. Khi về đến thị trấn Kim Tân, Nguyễn Tuấn A về nhà tắm rửa sau đó đi uống bia cùng Hoàng, còn L đi chơi ở nhà bạn của L. Cùng thời điểm này, anh Nguyễn Quốc Huy (bố của cháu L) đang đi tìm L. Cháu Nguyễn Ngọc L biết bố đang đi tìm mình, sợ bị bố đánh nên đã gọi điện nói việc này với Nguyễn Tuấn A. Nguyễn Tuấn A bảo L xuống nhà nghỉ Hùng Lan 2 ở Thị trấn Vĩnh Lộc thuê phòng để nghỉ, khi nào uống bia xong Tuấn A xuống với L. Khoảng 22 giờ ngày 01/4/2024, L bắt xe taxi xuống nhà nghỉ Hùng Lan 2 ở khu 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc thuê phòng nghỉ số 302 rồi nhấn số phòng cho Nguyễn Tuấn A. Sau khi nhận phòng, L tắm rửa, mặc váy ngủ rồi lên giường nằm sử dụng điện thoại. Đến khoảng 22 giờ 15 phút, Nguyễn Tuấn A đến, lên giường nằm cùng L, Tuấn A hôn L, dùng tay sờ vú, ngực và âm đạo của L rồi tự cởi quần áo của mình và kéo khóa váy ngủ của L xuống, L tự cởi váy ngủ của mình ra, sau đó Nguyễn Tuấn A nằm ôm L từ phía sau và quan hệ tình dục với L. Khoảng 5 phút sau Nguyễn Tuấn A xuất tinh ra ga trải giường. Sau đó cả hai đi tắm và quay lại giường ôm nhau ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 02/4/2024, Tuấn A và L dậy ra về, do sợ bị gia đình phát hiện nên L tự thuê xe về nhà còn Nguyễn Tuấn A đi xe mô tô về rồi sau đó đi Hà Nội chơi với bạn. Đến 16 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Quốc Huy biết sự việc Tuấn A đã quan

hệ tình dục với L khi L chưa đủ 16 tuổi nên đã trình báo đến Công an huyện Vĩnh Lộc và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra cháu Nguyễn Ngọc L và bị cáo Nguyễn Tuấn A còn khai báo, trước đó trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2023 đến tháng 02 năm 2024 Nguyễn Tuấn A và cháu L còn quan hệ tình dục với nhau 03 lần nữa cũng đều tại nhà nghỉ Hùng Lan 2. Cụ thể: Lần thứ nhất vào buổi tối khoảng tháng 12 năm 2023 (không nhớ rõ ngày giờ cụ thể), Nguyễn Tuấn A chở cháu L bằng xe ô tô đến nhà nghỉ Hùng Lan 2, thuê một phòng ở tầng 2 nhà nghỉ (không nhớ rõ số phòng), tại đây, Nguyễn Tuấn A đã quan hệ tình dục với cháu L 01 lần. Lần thứ hai vào buổi tối khoảng tháng 02 năm 2024 Nguyễn Tuấn A chở cháu L bằng xe ô tô đến nhà nghỉ Hùng Lan 2, thuê một phòng ở tầng 2 (không nhớ rõ số phòng), tại đây Nguyễn Tuấn A quan hệ tình dục với cháu L 01 lần. Lần thứ ba, cũng vào buổi tối khoảng tháng 02 năm 2024 Nguyễn Tuấn A chở cháu L bằng xe ô tô đến nhà nghỉ Hùng Lan 2, thuê một phòng ở tầng 2 (không nhớ rõ số phòng), tại đây Nguyễn Tuấn A quan hệ tình dục với cháu L 01 lần.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại phòng 302 nhà nghỉ Hùng Lan 2 thuộc khu 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa, hiện trường đã bị xáo trộn một phần do nhân viên nhà nghỉ dọn dẹp phòng sau khi khách rời đi. Thu giữ 02 (hai) vỏ gối kích thước (0,52 x 0,72)m; 01 (một) ga chống thấm màu trắng; 01 ga vải màu trắng sử dụng để bọc đệm kích thước (1,5 x 1,9)m; 01 (một) chăn vải màu trắng kích thước (2 x 2,2)m. Đối với hiện trường của 3 lần trước đó, do cả Tuấn A và cháu L đều không nhớ rõ số phòng cụ thể nên không có căn cứ để khám nghiệm hiện trường.

Cơ quan điều tra thu giữ của cháu Nguyễn Ngọc L: 01 (một) quần lót màu đen kích thước cạp quần 30cm, chỗ rộng nhất 22cm; 01 (một) quần tất dạng lưới màu đen, đai quần dài 20cm, chiều dài ống quần 95cm; 01 (một) áo dạng váy màu đen, trên vành cổ áo có gắn các hạt màu trắng kích thước khác nhau, chiều dài 71cm, chỗ rộng nhất 40cm

Ngày 02/4/2024, Cơ quan CSĐT trung cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an Giám định Pháp y tình dục đối với cháu Nguyễn Ngọc L. Ngày 08/4/2024 Viện khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận số 2430/KL-KTHS, kết luận: Các kết quả chính: Kết quả khám giám định: cơ quan sinh dục: màng trinh có vết rách cũ vị trí 03 giờ và 08 giờ; âm hộ, âm đạo và tầng sinh môn của cháu Nguyễn Ngọc L không có tổn thương; Kết quả khám chuyên khoa cận lâm sàng: Siêu âm tử cung - phần phụ bình thường và test HCG nước tiểu âm tính. Kết luận: “Tình trạng bộ phận sinh dục: màng trinh của cháu Nguyễn Ngọc L có vết rách cũ vị trí 03 giờ và 08 giờ, các bộ phận khác không tổn thương”.

Ngày 03/4/2024 Cơ quan CSĐT Trung cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định ADN đối với 03 (ba) tằm bông thấm dịch âm đạo của cháu Nguyễn Ngọc L. Ngày 09/5/2024 Viện khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận giám định số 2443/KL-KTHS, kết luận: Trong mẫu dịch âm đạo thu của Nguyễn Ngọc L không có tinh trùng của một người nam giới.

Ngày 11/4/2024 Cơ quan CSĐT Trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Thanh Hóa giám định ADN đối với 01 (một) quần lót màu đen, 01 (một) quần tất dạng lưới màu đen, 01 (một) áo dạng váy màu đen thu của Nguyễn Ngọc L; 02 (hai) vỏ gối màu trắng, 01 (một) ga chông thấm màu trắng, 01 ga vải màu trắng sử dụng để bọc đệm, 01 (một) chăn vải màu trắng thu tại giường phòng 302 nhà nghỉ Hùng Lan 2. Ngày 30/4/2024 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có Kết luận số 1731/KL-KTHS, kết luận:

- Mẫu được ký hiệu M1 “01 (một) quần lót màu đen” gửi đến giám định có tinh trùng của Nguyễn Tuấn A;

- Các mẫu ký hiệu M6 “01 ga vải màu trắng sử dụng để bọc đệm” và M7 “01 (một) chăn vải màu trắng” gửi đến giám định đều có tinh trùng người, không phải tinh trùng của Nguyễn Tuấn A;

- Các mẫu được ký hiệu M2 “01 (một) quần tất dạng lưới màu đen”, M3 “01 (một) áo dạng váy màu đen”, M4 “02 (hai) vỏ gối màu trắng” và M5 “01 (một) ga chông thấm màu trắng” gửi giám định không tìm thấy xác tinh trùng người.

Ngày 12/4/2024, Cơ quan CSĐT Trung cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công giám định ADN đối với mẫu dịch âm đạo của Nguyễn Ngọc L (đã gửi giám định theo Quyết định trưng cầu giám định số 135/QĐ-ĐTTH ngày 03/4/2024) và mẫu tóc thu của Nguyễn Tuấn A có trùng khớp với nhau về kiểu gen không?. Ngày 16/5/2024, Viện khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận giám định số 2800/KL-KTHS, kết luận: “Trong mẫu dịch âm đạo của Nguyễn Ngọc L gửi giám định không có tinh trùng người (đã trả lời theo Kết luận giám định số 2443/KL-KTHS ngày 09/5/2024, của Viện khoa học hình sự Bộ Công an) nên không có cơ sở để giám định so sánh với kiểu gen của Nguyễn Tuấn A.

Cơ quan CSĐT trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an Giám định hóa học đối mẫu nước tiểu của cháu Nguyễn Ngọc L. Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Ngọc L gửi giám định không tìm thấy các chất an thần gây ngủ và các chất thường được sử dụng để lạm dụng tình dục (GHB, MDMA, ketamine, methamphetamine)”; “Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hoá các chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Ngọc L gửi giám định”

Giám định kỹ thuật số điện tử đối với 04 (bốn) đoạn video thu từ camera của nhà nghỉ Hùng Lan 2. Ngày 14/05/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định số 1874/KL-KTHS, kết luận: Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 04 (bốn) tệp video của 01 (một) USB gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Tuấn A đã đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể tối ngày 01/4/2024, Tuấn A đã quan hệ tình dục (giao cấu) với cháu Nguyễn Ngọc L 01(một) lần tại phòng 302 nhà nghỉ Hùng Lan 2, thuộc khu 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Ngoài ra, trước đó Tuấn A còn quan hệ tình dục với cháu L 03 (ba) lần nữa đều tại nhà nghỉ Hùng Lan 2, một lần vào khoảng tháng 12/2023 và hai lần sau vào khoảng tháng 02/2024. Lời khai của Nguyễn Tuấn A phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Ngọc L, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong

quá trình điều tra vụ án.

Về các nội dung khác có ý nghĩa của vụ án:

Quá trình điều tra xác định Nhà nghỉ Hùng Lan 2, tại khu 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, có chủ sở hữu là ông Trịnh Quốc Hùng (sinh năm 1972), tính đến ngày 01/4/2024 chưa được cơ quan chức năng cấp phép để hoạt động kinh doanh nhưng vẫn cho khách thuê phòng nghỉ. Quá trình cho khách thuê phòng đã không kiểm tra, lưu trữ thông tin của khách đến lưu trú, dẫn đến dễ xảy ra hành vi vi phạm pháp luật tại nhà nghỉ. Hành vi của ông Trịnh Quốc Hùng đã vi phạm quy định về quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự được quy định tại nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu cho Công an huyện Vĩnh Lộc tiến hành xử lý vi phạm hành chính đối với ông Trịnh Quốc Hùng theo quy định.

Vật chứng của vụ án và các tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ, sau khi tiến hành các hoạt động điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý như sau:

- Trả lại cho ông Trịnh Quốc Hùng (chủ nhà nghỉ Hùng Lan): 02 (hai) vỏ gối kích thước (0,52 x 0,72)m; 01 (một) ga chống thấm màu trắng; 01 ga vải màu trắng sử dụng để bọc đệm kích thước (1,5 x 1,9)m; 01 (một) chăn vải màu trắng kích thước (2 x 2,2)m

- Trả lại cho cháu Nguyễn Ngọc L: 01 (một) quần lót màu đen kích thước cặp quần 30cm, chỗ rộng nhất 22cm; 01 (một) quần tất dạng lưới màu đen, dài quần dài 20cm, chiều dài ống quần 95cm; 01 (một) áo dạng váy màu đen, trên vành cổ áo có gắn các hạt màu trắng kích thước khác nhau, chiều dài 71cm, chỗ rộng nhất 40cm.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Tuấn A đã bồi thường cho cháu Nguyễn Ngọc L số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), cháu Nguyễn Ngọc L và người đại diện hợp pháp không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 26/ CT - VKSVL ngày 03/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội : “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Tuấn A từ 24 tháng đến 27 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584; Điều 592; Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Gia đình và bị cáo Nguyễn Tuấn A đã bồi thường cho cháu Nguyễn Ngọc L số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), cháu Nguyễn Ngọc L và người đại diện hợp pháp đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại trình bày quan điểm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc về tội danh “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của trẻ em, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường của người bị hại nên cần có mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo. Mặt khác, cũng thấy rằng bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với lỗi lầm của mình, chủ động bồi thường cho người bị hại, bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường. Bị cáo không có tiền án, có một tiền sự nên đề nghị HĐXX xem xét khi lượng hình.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Do có quan hệ yêu đương với cháu Nguyễn Ngọc L (sinh ngày 21 tháng 3 năm 2009) nên từ khoảng tháng 12 năm 2023 đến ngày 01 tháng 4 năm 2024, Nguyễn Tuấn A (sinh năm 2000, trú tại khu phố Phú Sơn, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa) đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục (giao cấu) với cháu L 04 (bốn) lần đều tại nhà nghỉ Hùng Lan 2, ở khu 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa. Quá trình quan hệ tình dục ở tất cả các lần cháu L hoàn toàn tự nguyện. Tại các thời điểm quan hệ tình dục Nguyễn Tuấn A đã hơn 23 tuổi, cháu Nguyễn Ngọc L đã trên 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi. Hành vi "Giao cấu" với cháu Nguyễn Ngọc L tại thời điểm cháu L mới ở độ tuổi nêu trên của Nguyễn Tuấn A đã đủ cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình thường về chức năng tâm sinh lý của người chưa thành niên, làm tổn hại đến sức khỏe, sự phát triển tự nhiên của cơ thể con người, xâm phạm đến quyền được bảo vệ nhân phẩm, danh dự của người dưới 16 tuổi đồng thời ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo phạm tội có tính chất nguy hiểm thể hiện ở việc người bị hại hiện tại đang là học sinh, vô tư trong sáng đến trường nhưng đã bị Nguyễn Tuấn A lợi dụng quan hệ tình cảm (yêu đương và quan hệ tình dục) làm L bị ảnh hưởng đến quá trình học tập, sức khỏe sinh sản và sự phát triển bình thường của một con người. Bởi vậy, cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung cũng như mới có đủ thời gian cải tạo bị cáo để trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Tuấn A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải với lỗi lầm đã phạm, sau khi phạm tội đã đầu thú. Trong vụ án này bị cáo quan hệ tình dục với người bị hại còn có phần xuất phát từ tình cảm nam, nữ tự nguyện của hai bên. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường, khắc phục đã tự nguyện bồi thường cho cháu Nguyễn Ngọc L số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), cháu Nguyễn Ngọc L và đại diện gia đình có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây cũng là tình tiết để HĐXX xem xét áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hiện nay điều kiện sống của bản thân và gia đình các bị cáo gặp rất nhiều khó khăn, thiếu thốn, bị cáo và vợ đã ly hôn, bị cáo một mình chăm sóc, nuôi dưỡng con nhỏ nên địa phương nơi cư trú của các bị cáo có văn bản đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng xem xét giảm nhẹ hình phạt chính và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thấy được tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tuy bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội còn do có một phần lỗi của người bị hại nên HĐXX cần áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, công việc và thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng khoản 4 Điều 145 Bộ luật hình sự làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Tuấn A và gia đình đã bồi thường cho cháu Nguyễn Ngọc L số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), cháu Nguyễn Ngọc L và người đại diện không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về các nội dung khác có ý nghĩa của vụ án:

Quá trình điều tra xác định Nhà nghỉ Hùng Lan 2, tại khu 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, có chủ sở hữu là ông Trịnh Quốc Hùng (sinh năm 1972), tính đến ngày 01/4/2024 chưa được cơ quan chức năng cấp phép để hoạt động kinh doanh nhưng vẫn cho khách thuê phòng nghỉ. Quá trình cho khách thuê phòng đã không kiểm tra, lưu trữ thông tin của khách đến lưu trú, dẫn đến dễ xảy ra hành vi vi phạm pháp luật tại nhà nghỉ. Hành vi của ông Trịnh Quốc Hùng đã vi phạm quy định về quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự được quy định tại nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu cho Công an huyện Vĩnh Lộc tiến hành xử lý vi phạm hành chính đối với ông Trịnh Quốc Hùng theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trịnh Quốc Hùng (chủ nhà nghỉ Hùng Lan): 02 (hai) vỏ gối kích thước (0,52 x 0,72)m; 01 (một) ga chống thấm màu trắng; 01 ga vải màu trắng sử dụng để bọc đệm kích thước (1,5 x 1,9)m; 01 (một) chăn vải màu trắng kích thước (2 x 2,2)m và đã trả lại cho cháu Nguyễn Ngọc L: 01 (một) quần lót màu đen kích thước cạp quần 30cm, chỗ rộng nhất 22cm; 01 (một) quần tất dạng lưới màu đen, đai quần dài 20cm, chiều dài ống quần 95cm; 01 (một) áo dạng váy màu đen, trên vành cổ áo có gắn các hạt màu trắng kích thước khác nhau, chiều dài 71cm, chỗ rộng nhất 40cm là phù hợp với quy định của pháp luật HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Căn cứ vào điểm a, khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A 24 (hai mươi bốn) tháng tù, được trừ đi 01 tháng 14 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 04/4/2024 đến ngày 17/5/2024). Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại của bị cáo là 22 tháng 16 ngày tù, tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự.

Án xử kín sơ thẩm. Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người đại diện cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người đại diện của người bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HÀM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Sơn

